

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tô Thị Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giới

2. Ông Nguyễn Văn Bầy

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **51/2022/QĐXXST**- HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 10/8/1984 tại huyện A, thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn CH B, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị L; có vợ là Phạm Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án: ngày 27/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 15/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: ngày 28/7/2016, bị Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “ Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó” (bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt).

- Nhân thân:

+ Ngày 31/5/2005, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 21/9/2006.

+ Ngày 09/11/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 16/9/2009.

+ Ngày 27/4/2010, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/6/2012, chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/12/2021, bị tạm giữ ngày 28 tháng 12 năm 2021; bị tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2022 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Phạm Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Có mặt.**

- **Người làm chứng:** chị Phùng Thị N, sinh năm 1989; địa chỉ: tổ 4, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. **Vắng mặt.**

- **Người chứng kiến:**

1/ Ông Trần Văn X, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Vắng mặt.**

2/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28/12/2021, tại đoạn đường dân sinh thuộc thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đông Triều phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 (một) túi nilon kích thước (2x2,5)cm (Ký hiệu M1) được dán dưới tay cầm sau xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14Z1-163.17 do Tr đang điều khiển. Ngoài ra, còn thu giữ của Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Black Berry gắn sim số 0762431818; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Rm-908 gắn sim số 0904430336 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14Z1-163.17.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Tr tại thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ tại gian bếp gồm:

- Thu trong hộp màu đen trên giá đựng bát bên trong có:

+ 01 (một) túi nilon kích thước (11,5x07)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2).

+ 01 (một) túi nilon kích thước (8,5x05)cm bên trong có 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (6,5x09)cm bên trong chứa 56 (năm mươi sáu) viên ném màu hồng (Ký hiệu M3).

- Thu phía dưới gầm ghế gỗ có:

+ 01 (một) túi nilon kích thước (04x06)cm bên trong có 03 (ba) túi nilon có cùng kích thước (02x1,8)cm và 01 (một) túi nilon có kích thước (02x02)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu từ M4 đến M7).

+ 01 (một) túi nilon kích thước (04x06)cm bên trong có 08 (tám) túi nilon có cùng kích thước (02x02)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu từ M8 đến M15).

- Thu trong tủ quần áo:

+ 01 (một) túi nilon kích thước (06x04)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M16).

+ 01 (một) túi nilon kích thước (2x1,7)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng vệt (Ký hiệu M17).

+ 01 (một) chai thủy tinh, bên ngoài có chữ Xmen, cổ chai gắn 01 (một) ống hút nhựa, 01 (một) đầu ống hút nhựa gắn với 01 (một) ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, bên trong ống thủy tinh dính chất màu trắng dạng vệt (Ký hiệu M18).

Ngoài ra còn thu giữ 01 (một) vỏ chai nhựa, nắp chai đục hai lỗ, mỗi lỗ có gắn một ống hút nhựa, bên trong chai không có gì và **01 (một) cân tiểu ly màu nâu**.

* Về nguồn gốc ma túy, Tr khai: khoảng tháng 12/2021 Tr quen 01 (một) người đàn ông tên Q tại thành phố Hải Phòng, người này cho Tr số điện thoại di động và bảo nếu cần mua ma túy thì liên lạc. Ngày 27/12/2021, do có nhu cầu mua ma túy về để sử dụng dần nên Tr đã đi sang quận L, thành phố Hải Phòng gặp và thỏa thuận mua ma túy của Q với giá 9.000.000đ (chín triệu đồng), loại Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, trên đường về Tr vào 01 (một) cửa hàng tại chợ Sắt thuộc quận H, thành phố Hải Phòng (không nhớ rõ địa chỉ) để mua một số túi nilon, mục đích về nhà chia số ma túy vừa mua được của Q để cất giấu sử dụng dần. Khi về đến nhà, Tr chia số ma túy vào các túi nilon và lấy một ít ma túy ra để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn Tr đã lấy 01 (một) túi nilon kích thước (02x2,5)cm chứa ma túy (Ký hiệu M1) cất giấu tại nhà và dùng băng dính dán vào tay cầm sau xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-163.17, rồi điều khiển xe mô tô trên đi tìm chỗ mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, đồng thời khám xét nơi ở thu giữ toàn bộ số ma túy mà Tr mua trước đó và một số dụng cụ để sử dụng ma túy.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; ngoài ra bị cáo Tr khai nhận, chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy của người đàn ông tên Q, tối ngày 27/12/2021 trong khi đi chơi bị cáo đã làm rơi mất chiếc điện thoại trên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** chị Phạm Thị H có lời khai thể hiện: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn Tr, vào ngày 28/12/2021, Công an thị xã Đông Triều đã bắt quả tang bị cáo Trọng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét tại nơi ở của Trọng thuộc thôn Y, xã H, thị xã Đ, lực lượng công an đã phát hiện và thu giữ tại khu vực bếp nấu ăn các chất ma túy, các dụng cụ sử dụng ma túy, các túi nilon chứa ma túy. Chị H khẳng định những đồ vật trên là của bị cáo Tr, cất giấu trong bếp để sử dụng. Ngoài ra chị H cũng khẳng định, việc bị cáo sử dụng chiếc xe SiriusRC biển kiểm soát 14Z1-163.17 là do chị mua lại của chị Phùng Thị N, trú tại phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh với giá 11.000.000đ để làm phương tiện đi lại. Vào chiều ngày 28/12/2021, bị cáo Tr đã sử dụng chiếc xe máy trên không nói cho chị biết đi đâu, làm gì và bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay

chị đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều trả lại chiếc xe máy trên và chị không có yêu cầu hay đề nghị gì.

- **Người chứng kiến** ông Trần Văn X và anh Lê Văn T đều có lời khai thể hiện: vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 28/12/2021, ông X và anh T được lực lượng công an mời đến đoạn đường dân sinh thuộc thôn Y, xã H, thị xã Đ chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang một nam thanh niên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến nơi ông X và anh T nhìn thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha SiriusRC biển kiểm soát 14Z1-163.17 màu đen nằm đổ nghiêng tại rìa đường. Tại chỗ nam thanh niên khai nhận tên Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn CH B, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Tr khai nhận đang điều khiển xe mô tô để đi sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Quá trình kiểm tra phát hiện một túi nilon kích thước (2x2,5)cm bên trong có chứa ma túy được dán tại dưới tay cầm phía sau xe mô tô là của Tr, chuẩn bị để mang đi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, anh Lê Văn T còn được mời chứng kiến việc lực lượng công an khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Tr tại thôn Y, xã H, thị xã Đ. Quá trình khám xét tại gian bếp nhà Tr, lực lượng công an phát hiện và thu giữ nhiều túi nilon chứa các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá, Tr cất dưới gầm ghế gỗ trong bếp, Tr dùng băng dính hai mặt để cất giấu các túi nilon chứa ma túy. Trên giá đựng bát trong bếp phát hiện và thu giữ một hộp đựng kính màu đen bên trong có các túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng và một túi nilon chứa các viên nén màu hồng, 01 cân tiểu ly màu nâu. Ngoài ra còn phát hiện trong tủ gỗ đựng đồ dưới bếp 02 bộ đồ sử dụng ma túy đá và các túi nilon có bám dính các chất tinh thể màu trắng.

- **Người làm chứng** chị Phùng Thị N có lời khai thể hiện: vào năm 2013, chị có mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha SiriusRC, biển kiểm soát 14Z1-163.17, được đăng ký mang tên chị. Đến tháng 8/2021, do không có nhu cầu sử dụng nên chị đã bán lại chiếc xe trên cho Nguyễn Văn Tr, việc mua bán không lập thành văn bản.

Bản cáo trạng số 52/CT - VKSĐT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trọng từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28 tháng 12 năm 2021). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 (một) cân tiểu ly.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia R màu đen, gắn sim số 0904.430.336 và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry màu đen, gắn sim số 0762.631.818.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

Xét thấy: lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021; phù hợp với biên bản khám xét; sơ đồ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Tr; bản ảnh vật chứng; bản ảnh khám xét; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 163/KLGĐ, ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn Tr là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng lần lượt: M1: 0,267g (không phẩy hai sáu bảy gam), M2: 13,946g (mười ba phẩy chín bốn sáu gam), M3: 5,511g (năm phẩy năm một một gam), M4: 0,139g (không phẩy một ba chín gam), M5: 0,157g (không phẩy một năm bảy gam), M6: 0,154g (không phẩy một năm tư gam), M7: 0,299g (không phẩy hai chín chín gam), M8: 0,169g (không phẩy một sáu chín gam), M9: 0,158g (không phẩy một năm tám gam), M10: 0,139g (không phẩy một ba chín gam), M11: 0,127g (không phẩy một hai bảy gam), M12: 0,161g (không phẩy một sáu một gam), M13: 0,314g (không phẩy ba một bốn gam), M14: 0,208g (không phẩy hai không tám gam), M15: 0,368g (không phẩy ba sáu tám gam), M16: 0,089g (không phẩy không tám chín gam), M17 và M18: dạng vết không xác định được. Tổng khối lượng: 22,206g (hai mươi hai phẩy hai không sáu gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28/12/2021, tại đoạn đường dân sinh thuộc thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Trọng có hành vi tàng trữ trái phép 0,267g (không phải hai sáu bảy gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Tr còn có hành vi tàng trữ trái phép 21,939g (hai mươi một phẩy chín ba chín gam) ma túy, loại Methamphetamine tại nơi ở thuộc thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép là: 22,206g (hai mươi hai phẩy hai không sáu gam). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 52/CT - VKSDT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tr là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: ngày 31/5/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 21/9/2006; ngày 09/11/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 16/9/2009; ngày 27/4/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 30/6/2012 chấp hành xong bản án. Bị cáo có tình tăng nặng “ tái phạm”, ngày 27/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 15/02/2020 mới chấp hành xong hình phạt tù nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra ngày 28/7/2016, bị cáo bị Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó” (bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt). Tuy nhiên, cũng xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia R màu đen, gắn sim số 0904.430.336 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry màu đen, gắn sim số 0762.631.818 thu giữ của Nguyễn Văn Tr. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) cân tiểu ly, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha SiriusRC, biển kiểm soát 14Z1-163.17, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của vợ, chồng bị cáo Nguyễn Văn Tr. Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều trả lại chiếc xe mô tô trên cho vợ bị cáo là chị Phạm Thị H. Chị H đã nhận lại chiếc xe trên, không có yêu cầu hay đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Q đã bán ma túy cho Tr, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại Tr khai nhận dùng để liên lạc mua ma túy của người đàn ông tên Q, tối ngày 27/12/2021 trong khi đi chơi bị cáo đã làm rơi mất chiếc điện thoại trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Trọng là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố:* bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Văn Tr 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28 tháng 12 năm 2021).

2. *Về xử lý vật chứng:* căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 163/KLGĐ ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định); **01 (một) cân tiểu ly.**

- **Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia R màu đen, gắn sim số 0904.430.336 và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry màu đen, gắn sim số 0762.631.818.**

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo **Nguyễn Văn Tr** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Tô Thị Thịnh